

Số: 55 /BB-NASCO/DHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2017

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

A. Thông tin về Doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN
BAY NỘI BÀI(NASCO)**

Địa chỉ: Sân bay Quốc tế Nội Bài – xã Phú Minh – huyện Sóc Sơn – thành phố Hà
Nội

B. Thời gian bắt đầu phiên họp: 8 giờ 45 phút, ngày 25/04/2017.

C. Địa điểm: Sân bay Quốc tế Nội Bài – xã Phú Minh – huyện Sóc Sơn – thành phố
Hà Nội.

D. Thành phần tham dự: Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban kiểm soát,
Thành viên Ban Tổng Giám đốc, các khách mời tham dự Đại hội, các cổ đông và
Người đại diện ủy quyền của cổ đông Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay
Nội Bài (theo danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 17h00 ngày 07/04/2017).

E. Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội:

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội đã được Đại hội
đồng cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu
quyết 100% cổ đông có mặt tán thành. Cụ thể như sau:

1. Đoàn Chủ tịch:

- Ông Tạ Thiên Long	Chủ tịch HĐQT	Chủ tọa Đại hội
- Ông Vũ Đình Thủy	Thành viên HĐQT	Thành viên
- Ông Đặng Huy Khôi	Phó Tổng giám đốc	Thành viên

2. Ban Thư ký:

- Ông Ngô Thế Anh	Thư ký Công ty	Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Phòng Kế hoạch thị trường	Thành viên

3. Ban Kiểm phiếu:

- Ông Lê Mạnh Hiên	Chánh văn phòng Đảng Đoàn thể	Trưởng ban
--------------------	-------------------------------	------------

- | | | |
|-----------------------|-------------------|------------|
| - Ông Phạm Mai Khanh | Tổ trưởng Tổ CNTT | Thành viên |
| - Ông Nguyễn Văn Hiến | Chuyên viên CNTT | Thành Viên |

4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

- | | | |
|---------------------------|------------------------------|------------|
| - Bà Nguyễn Thị Thiên Kim | Trưởng Ban kiểm soát công ty | Trưởng ban |
| - Ông Trần Cao Vân | Phó chánh văn phòng TCHC | Thành viên |
| - Ông Vũ Xuân Mạnh | Chuyên viên phòng KH TT | Thành viên |

F. Điều kiện tiến hành Đại hội

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông – Bà Nguyễn Thị Thiên Kim báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, tại thời điểm khai mạc (8h40 phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau: Số lượng cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là 219 cổ đông, trong đó:

- Số cổ đông tham dự trực tiếp là 14 cổ đông.
 - Số cổ đông ủy quyền là 205 cổ đông.
- đại diện cho 6.085.151 cổ phần, chiếm 73,18 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

G. Nội dung phiên họp

1. Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu và bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
2. Nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
3. Quy định làm việc, quy định thể lệ biểu quyết đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
4. Đại hội đã nghe ông Tạ Thiên Long - Chủ tịch HĐQT báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017.
5. Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Thiên Kim - Trưởng ban kiểm soát đọc báo cáo hoạt động năm 2016 của Ban kiểm soát và tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.
6. Đại hội đã nghe Ông Vũ Đình Thủy – thành viên HĐQT đọc tờ trình số 45/TTr-NASCO/HĐQT ngày 14/04/2017 về việc đề nghị thông qua báo cáo tài chính, báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016; phương án phân phối lợi nhuận năm 2016.
7. Đại hội đã nghe ông Đặng Huy Khôi – Phó Tổng Giám đốc đọc tờ trình số

46/TTr-NASCO/HĐQT ngày 14/04/2017 báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017; một số chỉ tiêu kế hoạch giai đoạn 2017-2020.

8. **Đại hội đã nghe Bà Hà Thị Thu Nga – thành viên HĐQT** đọc tờ trình số 43/TTr-NASCO/HĐQT ngày 14/04/2017 thông qua mức thù lao năm 2016, 2017, chi thường của HĐQT và BKS năm 2016.

9. **Thảo luận tại Đại hội:** Chủ tọa mời các cổ đông tham gia ý kiến đối với các báo cáo và tờ trình tại Đại hội. Ý kiến của cổ đông về các báo cáo và tờ trình tại Đại hội:

* Ý kiến của cổ đông Tổng Công ty Hàng không Việt Nam:

- Nhất trí với các nội dung

+ Báo cáo HĐQT, BKS năm 2016,

+ Báo cáo tài chính năm 2016, phương án phân phối lợi nhuận năm 2016,

+ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

+ Quyết toán quỹ thù lao 2016 và kế hoạch chi thù lao năm 2017, chi thường cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016.

- Về việc tăng vốn điều lệ: Nhu cầu đầu tư của NASCO là cần thiết, tuy nhiên Công ty cần cân đối lại nguồn vốn, thu xếp vốn đầu tư một cách hợp lý và hiệu quả; cần nhắc thứ tự ưu tiên đầu tư để tập trung vào các dự án trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh có lợi nhuận. Vì vậy Tổng Công ty Hàng không Việt Nam chưa đồng ý việc tăng vốn điều lệ của NASCO tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, trong trường hợp việc tăng vốn điều lệ có ảnh hưởng tới các chỉ tiêu kế hoạch đã trình Đại hội đồng cổ đông, Công ty cần rà soát, điều chỉnh lại các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2017 cho phù hợp với quy mô vốn điều lệ mới và tình hình SXKD của Công ty để báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định.

- Về quỹ tiền lương năm 2017

Công ty chỉ được xác định mức lương bình quân thực hiện tăng thêm so với kế hoạch trong trường hợp Năng suất lao động và lợi nhuận trước thuế sản xuất kinh doanh năm 2017 cao hơn so với thực hiện năm 2016 (mức tăng tiền lương bình quân thực hiện năm 2017 được xác định trên cơ sở kết quả thực hiện năm 2016 theo nguyên tắc quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH).

- Về kế hoạch SXKD giai đoạn 2017-2020 : Chưa thông qua kế hoạch SXKD 2017-2020 của NASCO. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 giao HĐQT Công ty hoàn thiện lại kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2017-2020 để trình ĐHĐCĐ thường niên gần nhất xem xét, phê duyệt.

* Ý kiến của cổ đông Vũ Hoàng Thao:

- Giải thích về việc giảm tài sản do thanh lý, và do vốn góp chưa được phản ánh trong báo cáo tài chính.

- Công ty cần xây dựng phương án chi tiết về tăng vốn điều lệ, Công ty cũng cần xem xét phương án huy động vốn khác.

- Trong chiến lược kinh doanh năm 2017 và các năm tiếp theo Công ty nên có các báo cáo phân tích hoạt động và hiệu quả đầu tư cũng như chiến lược đầu tư ra bên ngoài doanh nghiệp và các hoạt động đầu tư khác.

- Thù lao của HĐQT, BKS năm 2017 dự kiến trả thấp.

- Đề nghị chuyển nội dung của tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán thành phê duyệt tiêu chí lựa chọn và lựa chọn ngắn danh sách các Công ty kiểm toán.

- Về kế hoạch SXKD 2017-2020: Công ty nên có các chiến lược cụ thể về nhân lực, tài chính, công nghệ ... bám sát theo các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính để phân tích làm cơ sở xây dựng chiến lược phát triển dài hạn rõ nét hơn.

* Ý kiến cổ đông Sacombank:

Về kế hoạch 2017-2020: Căn cứ nhu cầu vốn đầu tư trong thời gian tới, đề nghị Công ty thực hiện việc đánh giá hoạt động kinh doanh của Công ty thận trọng, sát với thực tế để có cơ sở xây dựng được kế hoạch sản xuất kinh doanh có hiệu quả, thuyết phục được các cổ đông.

* Ý kiến của chủ tọa Đại hội:

- Giải thích rõ các ý kiến của các cổ đông nêu trên, các góp ý về xây dựng kế hoạch 2017-2020 Công ty sẽ tiếp thu, nghiên cứu sâu hơn, sát hơn, tính toán các nhân tố có ảnh hưởng để đưa ra các dự báo làm cơ sở xây dựng các biểu mẫu kế hoạch chi tiết hơn để xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh trong tương lai sát với thực tế, có tính thuyết phục cho các cổ đông.

* Ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát: Đã giải thích rõ cho cổ đông về việc giảm tài sản do thanh lý và giảm do vốn góp đã được nêu đầy đủ trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016 của Công ty,

Việc lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 đều được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

H. Các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông

Sau khi xem xét các Tờ trình, Báo cáo và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo hoạt động HĐQT năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 (Không bao gồm kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2017) với 6.085.151 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

2. Thông qua báo cáo hoạt động BKS năm 2016 với 6.085.151 cổ phần tán

thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

3. Thông qua Báo cáo tài chính, báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2016, phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 theo nội dung tờ trình số 45/TTr-NASCO/HĐQT ngày 14/04/2017 như sau:

3.1. Thông qua nội dung báo cáo tài chính, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán với 6.085.151 cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

3.2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 với 6.085.151 cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

4. Thông qua tờ trình của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017 (trừ nội dung tăng vốn điều lệ và các chỉ tiêu kế hoạch giai đoạn 2017-2020) với 6.085.151 cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, cụ thể như sau:

a. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2016

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	KH2016	TH2016	%TH2016 /KH2016
1	2	3	4=3/2
1. Công ty mẹ NASCO			
- Vốn điều lệ	143.158	83.158	58
- Tổng doanh thu và TN khác	502.124	477.425	95
- Trong đó Doanh thu và thu nhập khác, không bao gồm doanh thu nội bộ	477.099	450.098	
Trong đó DT&TN khác không bao gồm DT nội bộ	477.099	450.098	94
- Tổng chi phí	476.654	438.894	92
- Lợi nhuận trước thuế	25.470	38.531	151
+ LN từ SXKD	1.613	8.149	505
+ LN HĐ tài chính & HĐ khác	23.857	30.382	127
- Lợi nhuận sau thuế	24.397	34.093	140
Tỷ suất LNST/VĐL(%)	17,04	41,00	241
- Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	15%	31%	206
- Tổng mức đầu tư			
+ Giá trị đầu tư	102.289	75.508	74
+ Giá trị giải ngân	94.860	65.289	69
2. Chỉ tiêu hợp nhất			

Chỉ tiêu	KH2016	TH2016	%TH2016 /KH2016
- Tổng doanh thu và TN khác	602.967	550.587	91
- LN trước thuế hợp nhất	25.555	33.736	132

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	KH 2017	% KH2017 /TH2016
1	2	3
1. Vốn chủ sở hữu BQ	120.178	100,00
Trong đó vốn đầu tư của chủ sở hữu	83.158	100,00
2. Tổng doanh thu và TN khác	475.879	99,68
<i>Trong đó tổng DT & TN khác không bao gồm DT nội bộ</i>	<i>450.360</i>	<i>100,06</i>
3. Tổng chi phí	459.322	104,65
4. Lợi nhuận trước thuế	16.557	42,97
5. Lợi nhuận sau thuế	15.658	45,93
6. Tổng quỹ tiền lương	83.490	99,85
7. Tỷ lệ cổ tức dự kiến	16%	51,61
8. KH đầu tư XDCB&TTB (giá trị thực hiện = giá trị giải ngân)	79.505	105,29

- Về quỹ tiền lương năm 2017

Công ty chỉ được xác định mức lương bình quân thực hiện tăng thêm so với kế hoạch trong trường hợp Năng suất lao động và lợi nhuận trước thuế sản xuất kinh doanh năm 2017 cao hơn so với thực hiện năm 2016 (mức tăng tiền lương bình quân thực hiện năm 2017 được xác định trên cơ sở kết quả thực hiện năm 2016 theo nguyên tắc quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH).

5. Thông qua quyết toán mức thù lao, thưởng của HĐQT – BKS năm 2016; kế hoạch chi thù lao của HĐQT – BKS năm 2017 theo nội dung tờ trình số 43/TTr-NASCO/HĐQT ngày 14/04/2017 với **6.085.151** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;
6. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2017 theo nội dung tờ trình số 03/BKS-NASCO với **6.085.151** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

I. Các nội dung chưa được thông qua tại Đại hội

1. Kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2017: Chưa thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ của NASCO tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

2. **Các chỉ tiêu kế hoạch giai đoạn 2017-2020:** Chưa thông qua các chỉ tiêu kế hoạch 2017-2020. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 giao HĐQT Công ty hoàn thiện lại kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2017-2020 để trình ĐHĐCĐ thường niên gần nhất xem xét, phê duyệt.

J. **Đại hội nghe ông Ngô Thế Anh- Thư ký Đại hội đọc biên bản Đại hội,** Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung biên bản với **6.085.151** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

K. **Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 kết thúc vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.**

Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 nhất trí thông qua. Biên bản gồm 07 trang, được lập thành 02 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 tại Văn phòng Công ty 01 bản, lưu Thư ký HĐQT 01 bản.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 sẽ được lập thành văn bản công bố toàn văn trên website của Công ty cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài (nasco.com.vn) để thông báo đến toàn thể cổ đông theo đúng qui định của pháp luật.

 **CHỦ TOA**

Tạ Thiên Long

THƯ KÝ

Ngô Thế Anh



Số: 56 /NQ-NASCO/ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/04/2015.
- Căn cứ Biên bản, nội dung họp và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài ngày 25/04/2017,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo hoạt động HĐQT năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 với 6.085.151 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

2. Thông qua báo cáo hoạt động BKS năm 2016 với 6.085.151 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

3. Thông qua Báo cáo tài chính, báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2016, phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 như sau:

3.1. Thông qua báo cáo tài chính, báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2016 với 6.085.151 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

3.2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 với 6.085.151 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông

tham dự và ủy quyền tại Đại hội như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
	Phân phối lợi nhuận		
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN để phân phối	Đồng	29.918.437.458
2	Trích các quỹ		5.798.639.573
	- <i>Thưởng ban điều hành</i>	Đồng	300.000.000
	- <i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)</i>	Đồng	2.961.843.746
	- <i>Trích Quỹ khen thưởng từ LN vượt kế hoạch</i>	Đồng	2.536.795.827
3	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ (=1-2)	Đồng	24.119.797.885
4	Lợi nhuận tăng của năm trước theo KL của Kiểm toán nhà nước	Đồng	1.977.560.152
5	Lợi nhuận năm trước để lại chưa chia		1.219.242.013
	<i>Trong đó LN được chia cổ tức</i>	Đồng	1.033.853.221
6	Lợi nhuận được chia cổ tức	Đồng	27.131.211.258
7	Lợi nhuận chia cổ tức (31 %VĐL)	Đồng	25.777.994.200
8	Lợi nhuận còn lại chuyển kỳ sau	Đồng	1.538.605.850

4. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 (trừ kế hoạch tăng vốn điều lệ và kế hoạch 2017-2020) với 6.085.15 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội. Một số chỉ tiêu chính như sau:

a. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2016

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	KH2016	TH2016	%TH2016 /KH2016
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=3/2</i>
1. Công ty mẹ NASCO			
- Vốn điều lệ	143.158	83.158	58
- Tổng doanh thu và TN khác	502.124	477.425	95
- Trong đó Doanh thu và thu nhập khác, không bao gồm doanh thu nội bộ	477.099	450.098	

Chỉ tiêu	KH2016	TH2016	%TH2016 /KH2016
<i>Trong đó DT&TN khác không bao gồm DT nội bộ</i>	477.099	450.098	94
- Tổng chi phí	476.654	438.894	92
- Lợi nhuận trước thuế	25.470	38.531	151
+ LN từ SXKD	1.613	8.149	505
+ LN HĐ tài chính & HĐ khác	23.857	30.382	127
- Lợi nhuận sau thuế	24.397	34.093	140
<i>Tỷ suất LNST/VĐL(%)</i>	17,04	41,00	241
- Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	15%	31%	206,67
- Tổng mức đầu tư			
+ Giá trị đầu tư	102.289	75.508	74
+ Giá trị giải ngân	94.860	65.289	69
2. Chỉ tiêu hợp nhất			
- Tổng doanh thu và TN khác	602.967	550.587	91
- LN trước thuế hợp nhất	25.555	33.736	132

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	KH 2017	% KH2017 /TH2016
1	2	3
1. Vốn chủ sở hữu BQ	120.178	100,00
Trong đó vốn đầu tư của chủ sở hữu	83.158	100,00
2. Tổng doanh thu và TN khác	475.879	99,68
<i>Trong đó tổng DT & TN khác không bao gồm DT nội bộ</i>	450.360	100,06
3. Tổng chi phí	459.322	104,65
4. Lợi nhuận trước thuế	16.557	42,97
5. Lợi nhuận sau thuế	15.658	45,93
6. Tổng quỹ tiền lương	83.490	99,85
7. Tỷ lệ cổ tức dự kiến	16%	51,61
8. KH đầu tư XD CB&TTB (giá trị thực hiện = giá trị giải ngân)	79.505	105,29

- Về quỹ tiền lương năm 2017

Công ty chỉ được xác định mức lương bình quân thực hiện tăng thêm so với kế hoạch trong trường hợp Năng suất lao động và lợi nhuận trước thuế sản xuất kinh doanh năm 2017 cao hơn so với thực hiện năm 2016 (mức tăng tiền lương bình quân thực hiện năm 2017 được xác định trên cơ sở kết quả thực hiện năm 2016 theo nguyên tắc quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH).

5. Thông qua nội dung tờ trình số 43/TTr-NASCO/HĐQT về việc quyết toán thù lao, tiền thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 và phương án chi trả năm 2017 với 6.085.151 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Mức thù lao năm 2017 của HĐQT, BKS:

TT	Chức vụ	ĐVT	Mức thù lao/người/tháng
1	Chủ tịch HĐQT	VNĐ	7.200.000 đồng
2	Thành viên HĐQT	VNĐ	6.480.000 đồng
3	Trưởng BKS	VNĐ	6.480.000 đồng
4	Thành viên BKS	VNĐ	5.500.000 đồng

6. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2017 theo nội dung Tờ trình 03/2017/BKS-NASCO với 6.085.151 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán theo các tiêu chí và trong phạm vi danh sách các Công ty kiểm toán đã được nêu tại tờ trình số 03/2017/BKS-NASCO của Ban kiểm soát.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài chưa thông qua các nội dung sau:

1. Về kế hoạch tăng vốn Điều lệ năm 2017: Chưa thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, trong trường hợp việc tăng vốn điều lệ có ảnh hưởng tới các chỉ tiêu kế hoạch đã trình Đại hội đồng cổ đông, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 giao HĐQT Công ty rà soát, điều chỉnh lại các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2017 cho phù hợp với quy mô vốn điều lệ mới và tình hình SXKD của Công ty để báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định.

2. Về các chỉ tiêu kế hoạch 2017-2020: Chưa thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2017-2020. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 giao HĐQT Công ty hoàn thiện lại kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2017-2020 để trình ĐHĐCĐ thường niên gần nhất xem xét, phê duyệt.

Điều 3. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài giao cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào các nội dung trên triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các cổ đông và cá nhân liên quan căn cứ Nghị quyết thực hiện. *al*

Nơi nhận:

- Như điều 4 (để thực hiện);
- Lưu: HDQT, BKS, VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TẠ THIÊN LONG